

NGHỆ THUẬT SO SÁNH NHÂN VẬT TRONG TRÍCH ĐOẠN “CHỊ EM THÚY KIỀU”

Hồ Thị Thúy Ngọc

Trường Đại học Hà Tĩnh

Email: ngoc.hothithuy@htu.edu.vn

Ngày nhận bài (received): 16/5/2018

Ngày nhận bản sửa (revised): 27/2/2019

Ngày nhận đăng (accepted): 15/3/2019

Tóm tắt

Nghệ thuật so sánh hai nhân vật Thúy Kiều và Thúy Vân trong trích đoạn “Chị em Thúy Kiều” nằm ở phần mở đầu kiệt tác “Truyện Kiều” đã thể hiện rõ tài năng bậc thầy của đại thi hào dân tộc Nguyễn Du trong miêu tả nhân vật. Với hình thức so sánh phong phú, đa dạng: so sánh bằng, so sánh hơn, so sánh có - không, giống - khác, chung - riêng... ở nhiều phương diện khác nhau, nhà thơ đã làm nổi bật vẻ đẹp lí tưởng, hoàn mỹ “mỗi người một vẻ, mười phân vẹn mười” của hai chị em gái họ Vương. Nghệ thuật so sánh không chỉ đóng góp vào sự thành công khắc họa vẻ chân dung, tính cách, phẩm hạnh, số phận mà còn biểu hiện sâu sắc cảm hứng nhân văn của nhà thơ trong việc ngợi ca, đề cao vẻ đẹp, phẩm giá người phụ nữ và gửi gắm nhiều giá trị nhân sinh khác nữa.

Từ khóa: Nghệ thuật so sánh, miêu tả nhân vật, trích đoạn “Chị em Thúy Kiều” trong “Truyện Kiều”.

The comparison arts of characters in the extract of “ Sisters of Thuy Kieu” Abstract

The comparison of two characters Thuy Kieu and Thuy Van in the extract of “ Sisters of Thuy Kieu” in the begining of the masterpiece “Tale of Kieu” has shown the talents of the great poet Nguyen Du in his character description. The author highlighted the beauty of Vuong’s sisters as in “each one has her own manner, both perfectly refined” in the diversified forms of comparison: equality, comparative, yes - no, similarity - difference, general - private ... The comparison not only contributes to the success of portraying one’s character, beauty, dignity and fate but also expresses deeply the humanistic inspiration of the poet in praising the beauty, the dignity of the woman, and bringing many other human values.

Keywords: *Comparisons, character description, extract of “Sisters of Thuy Kieu” in the “Tale of Kieu”*

I. Đặt vấn đề

“*Truyện Kiều*” sáng tác dựa theo cuốn tiểu thuyết chương hồi “*Kim Vân Kiều truyện*” của Thanh Tâm Tài Nhân ở Trung Quốc, song nó không phải là một bản dịch thơ từ một tác phẩm văn xuôi mà là kết tinh tài năng và tấm lòng của đại thi hào Nguyễn Du. Mặc dầu “một tay phải bó chặt vào truyền thống” (tuân theo tính quy phạm của văn học thời kì trung đại) nhưng dưới ngòi tài hoa, biến hóa khôn lường đã giúp ông phát huy tài năng, cá tính sáng tạo để xây dựng những hình tượng nhân vật sống động, hấp dẫn nồng ấm hơi thở của cá nhân và thời đại. Nghệ thuật so sánh nhân vật trong trích đoạn “*Chị em Thúy Kiều*” [Nguyễn Khắc Phi, 2015] nằm ở phần mở đầu kiệt tác “*Truyện Kiều*” đã đóng góp không nhỏ vào sự thành công khắc họa chân dung, tinh cách, phẩm hạnh và số phận Thúy Kiều, Thúy Vân trong tác phẩm. Trong cuốn “*Giảng văn Truyện Kiều*” [Đặng Thanh Lê, 1998], đặc biệt là sách hướng dẫn giáo viên [Nguyễn Khắc Phi, 2015] đã quan tâm đến dụng ý nghệ thuật của Nguyễn Du khi miêu tả hai nhân vật Thúy Vân, Thúy Kiều trong trích đoạn này. Trên tinh thần tiếp thu, kế thừa, chúng tôi đã mở rộng phạm vi so sánh với một số tác phẩm truyện thơ cùng thời, đồng thời góp thêm một số lí giải riêng để làm rõ sự sáng tạo và những sắc thái biểu hiện tinh tế, độc đáo, cụ thể trong thái độ, cảm xúc thẩm mĩ của tác giả đối với con người và cuộc sống thông qua nghệ thuật so sánh nhân vật.

II. Nội dung

“*Truyện Kiều*” là tác phẩm thuộc nền văn học trung đại nên nghệ thuật xây dựng nhân vật nói chung, nghệ thuật miêu tả ngoại hình nhân vật nói riêng đều chịu ảnh hưởng sâu sắc đặc điểm của văn học thời kì này. Giống như các nhà thơ khác cùng thời, khi khắc họa Thúy Kiều và Thúy Vân - hai tuyệt sắc giai nhân, Nguyễn Du đã sử dụng bút pháp chấm phá với ngôn ngữ ước lệ, tượng trưng. Đó là các tác giả thường sử dụng rộng rãi và nhất quán yếu tố thiên nhiên làm công cụ miêu tả. Vẻ đẹp của phụ nữ thường được đánh giá bằng chuẩn mực của thiên nhiên.

Tóc mây chấm đất, da ngà, gương trong.

...

Nở nang nét nguyệt, vuông tròn mặt hoa.

(Tả Cúc Hoa - “*Phạm Công Cúc Hoa*”)

Má đào phấn điểm hồng hồng,

Tóc mây một mái dòng dòng xanh non.

Môi tươi một ngấn hồng son,

Mày ngang lá liễu, mắt tròn bóng gương.

(Tả Công chúa - “*Hoàng Trụu*”)

*Người đầu trong ngọc trắng ngà,
Mặt vành vành nguyệt, tóc ngà ngà mây.*

(Tà Hạnh Nguyên - “*Nhị độ mai*”)

*Mặn mà chìm cá rơi nhàn,
Nguyệt ghen gương khép, hoa hờn thắm bay.*

(Tà Dao Tiên - “*Hoa tiên*”)

Nếu chỉ dựa vào những “môtip” khuôn mẫu quen thuộc miêu tả người đẹp, chúng ta có cảm giác đã bắt gặp chân dung Thúy Kiều, Thúy Vân có sẵn đâu đó trong văn học cổ điển. Song điều đáng nói ở đây, so với tác giả các truyện thơ Nôm khác cùng thời, nếu họ thường chỉ tập trung miêu tả nhân vật nữ trung tâm của tác phẩm thì với nghệ thuật so sánh hai nhân vật vừa là chị em, vừa cùng tuyến chính diện, Nguyễn Du đã tạo nên sự đặc sắc, khác biệt. Nhà thơ so sánh giữa Thúy Kiều và Thúy Vân từ diện đến điểm, từ tổng thể đến chi tiết. Hình thức so sánh phong phú, đa dạng: so sánh bằng, so sánh hơn, so sánh có - không, giống - khác, chung - riêng... tất cả đều nhằm làm nổi bật chân dung của mỗi nhân vật đặc biệt là Thúy Kiều - nhân vật trung tâm của tác phẩm.

Trước khi miêu tả vẻ đẹp “*Mỗi người mỗi vẻ, mười phân vẹn mười*”, Nguyễn Du đã miêu tả phác thảo, tạo ấn tượng trong cảm nhận người đọc về cái chung và riêng của hai chị em Thúy Kiều.

*“Đầu lòng hai à tố nga
Thúy Kiều là chị, em là Thúy Vân
Mai cốt cách, tuyết tinh thần
Mỗi người một vẻ, mười phân vẹn mười”*

Sự lí tưởng hóa vẻ đẹp “*mười phân vẹn mười*” trong những vần thơ trên đã khơi gợi xúc cảm thẩm mỹ, niềm ngưỡng mộ cho người đọc trước vẻ đẹp kiều diễm, hoàn mỹ từ vóc dáng đến tâm hồn của hai mỹ nữ họ Vương. Song để khắc họa chân dung Thúy Kiều, Nguyễn Du đã phác họa trước chân dung của em gái Thúy Vân. Thúy Vân xuất hiện với hình mẫu dung nhan tuyệt đẹp, tương như không có gì sánh bằng.

*“Vân xem trang trọng khác vời
Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang
Hoa cười ngọc thốt đoan trang,
Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da”*

Thế mà chị của Vân còn hơn thế nữa. Nếu Nguyễn Du chủ yếu đặc tả Thúy Vân vẻ đẹp bề ngoài của nhan sắc trong bốn câu thơ thì khác biệt hơn, Nguyễn Du dành tới mười sáu câu thơ còn lại để giới thiệu Thúy Kiều trong đó có sáu câu nói về tài năng.

Kiều càng sắc sảo mặn mà,
 So bề tài sắc lại là phần hơn:
 Làn thu thủy, nét xuân sơn,
 Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh.
 Một hai nghiêng nước nghiêng thành,
 Sắc đành đòi một tài đành họa hai.
 Thông minh vốn sẵn tính trời,
 Pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm.
 Cung thương lâu bạc ngũ âm,
 Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một chương.
 Khúc nhà tay lựa nên chương,
 Một thiên bạc mệnh lại càng não nhân.
 Phong lưu rất mực hồng quần,
 Xuân xanh xấp xỉ tới tuần cập kê.
 Ấm đềm trướng rủ màn che,
 Tường đông ong bướm đi về mặc ai.

Đường như đại thi hào đã dồn hết tâm lực để có những nét vẽ chi tiết, công phu, thần kì cho Thúy Kiều. Ông không chỉ tả khuôn mặt mà hướng tới khắc họa toàn diện sắc đẹp, tài năng, tâm hồn của Kiều - một vẻ đẹp điển hình, lí tưởng của người phụ nữ trong xã hội phong kiến. Bên cạnh bức chân dung Thúy Vân, Thúy Kiều càng trở nên ngời sáng hơn, toàn diện hơn, hoàn chỉnh hơn. Tuy nhiên, với hình thức so sánh hơn này, không có nghĩa Nguyễn Du không yêu quý Thúy Vân mà là nhà thơ đang bày tỏ cảm hứng ngợi ca trước nhan sắc, tài năng vượt ngưỡng của Thúy Kiều. Điều đó giúp cho Nguyễn Du đạt được mục đích là làm nổi bật sự toàn thiện, hoàn mỹ đối với nhân vật ông dành sự trân trọng, yêu thương nhất tác phẩm.

Ngoài việc miêu tả vẻ đẹp có nhiều điểm chung giữa hai chị em, Nguyễn Du còn tạo nên nhiều điểm khác biệt giữa Kiều và Vân. Và đây cũng chính là ý đồ nghệ thuật sâu xa của nhà thơ. Riêng tả lông mày, hai chị em đã mang hai nét đẹp rất khác nhau. Tả lông mày của Thúy Vân, Nguyễn Du đã mượn điển cố “con tầm nằm” từ câu văn trong sách *Tướng thư*: “*Diện như mấn nguyệt mi nhược ngoa tầm*” (mặt như mặt trăng tròn mà lông mi như con tầm nằm ngang) để nói cái tướng phúc hậu của Vân [Trao đổi về “Truyện Kiều”, Vietnamsuhoc.com]. Ông đã diễn đạt tài tình điển cố Trung Quốc thông qua việc khéo léo sử dụng nhiều từ thuần Việt có tính gợi hình, tạo hình (“*Khuôn trăng đầy đặn, nét ngài nở nang*”) để nhằm làm nổi bật vẻ đẹp riêng của Thúy Vân. Ngoài ra, Nguyễn Du cũng

rất sáng tạo khi viết “*nét ngài nở nang*”, chứ không phải “*lông mi như con tằm nằm ngang*” trong câu văn trên nhằm làm nổi bật lông mày Thúy Vân có nét giống với con ngài (con bướm tằm) thì vẻ đẹp trở nên nữ tính hơn khi chúng ta đặt trong sự so sánh với vẻ đẹp đầy nam tính của Từ Hải “*râu hùm, hàm én, mày ngài*”. Khác với nét mày nở nang của Vân, nét mày của Kiều như dáng núi mùa xuân mang một vẻ đẹp thanh thoát nhưng lại gợi sự mong manh, yếu mềm nhằm tôn thần thái của đôi mắt như “*làn thu thủy*”, long lanh, trong xanh, dạt dào như làn sóng xao động trong hồ nước mùa thu, ẩn chứa trong đó sự đa tình, đa cảm, đa đoan và cả chiều sâu của đời sống nội tâm. Như vậy, Kiều được tác giả hết sức chú ý đến miêu tả cái thần của “*đôi mắt*” là cửa sổ tâm hồn... Đặt trong quan niệm truyền thống của Phương Đông “*điểm nhãn*” tức cấp cho sự vật một linh hồn thì đôi mắt không chỉ là phương tiện miêu tả sắc đẹp, nó còn là phương tiện để nhìn nhận, đánh giá mà còn biểu lộ cảm xúc, tình cảm... Vân không được miêu tả đôi mắt nhưng bù lại có điểm nhấn của hình ảnh “*hoa cười*” (“*miệng cười tươi như hoa*”) hiện lên vẻ duyên dáng, tươi tắn, rạng ngời. Nếu nụ cười này cùng với “*nét ngài nở nang*” hòa hợp với khuôn mặt đầy đặn, đoan trang, phúc hậu, báo hiệu một phúc phận tốt lành của Vân thì “*nét xuân sơn*” lại rất hợp với vẻ đẹp sắc sảo, mặn mà, đa cảm của Kiều. Sự khác biệt về ngoại hình phần nào thể hiện Nguyễn Du đã dồn hết bút lực làm nổi bật sự sắc sảo về trí tuệ và chiều sâu tâm hồn của Kiều.

Không phải ngẫu nhiên mà trong hai chị em, Thúy Kiều được giới thiệu kỹ hơn, nhiều phương diện hơn và phương diện nào cũng vượt trội hơn. So với Vân, Thúy Kiều hơn hẳn về nhan sắc. Thúy Vân có vẻ đẹp tuyệt cũng nhường, mây cũng thua; còn Kiều mang vẻ đẹp “*nghiêng nước nghiêng thành*” đến nỗi “*hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh*”. Kiều vừa là một tuyệt sắc giai nhân, vừa tài giỏi khó ai sánh bằng “*sắc đành đòi một, tài đành họa hai*” (Tài của nàng Kiều có thể tìm người thứ hai nhưng sắc thì chỉ có một). Tả hai chị em song chỉ riêng Kiều mới được Nguyễn Du giới thiệu và đánh giá rất cao tài năng về thơ, họa, ca ngâm, đặc biệt là tài đàn. Có thể nói rằng, trong văn học hiếm có hình ảnh người phụ nữ hoàn mỹ về hình thức lẫn tâm hồn, tài năng được thể hiện dưới ngòi bút tài hoa với cảm xúc trân trọng, yêu thương nồng nhiệt như Nguyễn Du đã dành cho Thúy Kiều. Song bởi lẽ đó mà ông đã dự báo: vì Trời cho Kiều nhiều thứ hơn Vân nên sẽ lấy đi của Kiều những thứ quan trọng khác. Phải chăng đó là một trong những lí do nhà thơ đều dựa trên phương diện thẩm mỹ và tương pháp khi miêu tả chân dung nhân vật.

Vẻ đẹp của tâm hồn, tích cách, dự báo số phận của Vân được phản chiếu trên những nét ngoại hình. Còn vẻ đẹp tâm hồn, tích cách, dự báo số phận của Kiều không chỉ tiềm ẩn ở ngoại hình mà còn thể hiện qua tài năng. Bằng bút pháp “*vẽ mây nảy trăng*” Nguyễn Du đã giúp người đọc tương tượng, hình dung ra vẻ đẹp tổng thể hoàn mỹ của Thúy Vân. Đó là vẻ

đẹp tươi tắn, rạng rỡ ngời lên từ khuôn mặt như ánh trăng rằm, miệng cười tươi như hoa, lời nói như ngọc. Đó là hình thể đầy đặn, tròn trịa, căng tràn sức sống của tuổi xuân xanh (Tác giả không nói rõ về hình thể nhưng theo quan niệm thẩm mỹ thời đó, cái đẹp bao giờ cũng có tính cân đối, hoàn chỉnh nên khuôn mặt Thúy Vân rất hợp với vóc dáng như vậy). Tất cả đều toát lên vẻ đẹp đoan trang, rạng ngời, hồn hậu, tràn đầy sức sống. Theo quan niệm về tướng số, nhìn ngoại hình “*khuôn trăng đầy đặn, nét ngài nở nang*” có thể dự báo số phận của Vân trong tương lai sẽ có phúc lộc nhiều hơn. Cũng nhờ vẻ đẹp “*nở nang nét nguyệt, vương tròn mặt hoa*” giống Thúy Vân mà Cúc Hoa trong “*Phạm Công Cúc Hoa*” may mắn hơn so với các nhân vật nữ khác trong truyện thơ Nôm. Hơn nữa, khi miêu tả vẻ đẹp Thúy Vân “*tuýt cũng như rồng, mây cũng thua*”, người đọc đã dự cảm được sự thuận lòng, thuận tình của thiên nhiên, tạo hóa nên không còn bị ghen ghét, ganh đua vì thế nàng sẽ có được một cuộc sống yên ổn, phong lưu, phú quý. Và Nguyễn Du đã trả lời về sự dự báo này ở cuối tác phẩm:

*“Một nhà phúc lộc gồm hai,
Ngàn năm dằng dặc quan giai lẫn lẫn.
Thừa gia chẳng hết nàng Vân,
Một cây cù mộc một sân quế hòe.
Phong lưu phú quý ai bì,
Vườn xuân một cửa để bia muôn đời”.*

Khi miêu tả Kiều, bằng bút pháp “*vẽ rồng điểm mắt*”, nhà thơ đã làm toát lên thần thái của gương mặt, vẻ đẹp của ngoại hình từ những đường nét của lông mày và đôi mắt. So sánh đôi mắt Kiều đẹp, trong sáng, long lanh như hồ nước mùa thu vừa gợi lên sự đa sầu, đa cảm “*Sóng thu một liếc, hạt châu đôi hàng*”, vừa ngầm báo một cuộc đời nhiều đa đoan, trắc trở, nhiều nước mắt của Kiều. Hơn nữa vẻ đẹp “*nghiêng nước nghiêng thành*” đến nỗi “*hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh*” dự báo trước Kiều sẽ bị thiên nhiên “*trả đũa*” vì lòng ganh tị, đố kỵ. Đặc biệt, cung đàn “*Bạc mệnh*” - tiếng lòng của Kiều không chỉ thể hiện tâm hồn, tài năng, trái tim đa sầu, đa cảm mà còn dự báo số phận bi thương của nàng. Quả đúng như vậy, Kiều sinh ra nơi “*phong gấm rù là*”, gặp được Kim Trọng hào hoa phong nhã, cuộc đời như vậy tưởng là hứa hẹn cho một tương lai rạng ngời hạnh phúc, nào ngờ tai biến xảy ra đến nỗi phải mười lăm năm lưu lạc, lênh đênh, trôi giạt nếm đủ mọi tủ nhục, ê chề. Qua đây, Nguyễn Du không chỉ thể hiện đơn thuần quan niệm “*hồng nhan bạc mệnh*”, “*tài mệnh tương đố*” hay “*bì sắc tư phong*” mà còn cất lên tiếng than cho bao tấn bi kịch của những tài năng dưới chế độ xã hội phong kiến; đồng thời còn thể hiện ước vọng thiết thực, chính đáng và rất nhân bản về quyền bình đẳng và truy cầu hạnh phúc của người phụ nữ trong xã hội xưa.

Như vậy, thông qua miêu tả, so sánh những đặc điểm về ngoại hình, tài năng, tâm hồn, nhà thơ đã có ngẫm báo về cuộc đời, số phận mỗi nhân vật trong tương lai và gửi gắm bao tư tưởng, tình cảm, khát vọng của mình khiến cho người học, người đọc càng thêm tò mò, hứng thú tìm hiểu, khám phá những đoạn thơ tiếp theo trong tác phẩm “*Truyện Kiều*”.

III. Kết luận

Với nghệ thuật so sánh nhân vật trong trích đoạn “*Chị em Thúy Kiều*” đã phần nào cho chúng ta đủ thấy tài năng bậc thầy của đại thi hào dân tộc Nguyễn Du trong miêu tả nhân vật. Với hình thức so sánh phong phú, đa dạng, ở nhiều phương diện khác nhau, ngòi bút của ông vừa biến hóa vô cùng tài tình, linh hoạt vừa kết hợp nhuần nhuyễn giữa tính truyền thống với sáng tạo đã tạo nên sự chuẩn xác trong từng chi tiết, sự hài hòa, cân xứng trong tổng thể và sự sâu xa trong những ý đồ nghệ thuật. Hai “bức danh họa mỹ nữ” “mỗi người mỗi vẻ, mười phần vẹn mười” của chị em Thúy Kiều không chỉ khẳng định Nguyễn Du là một “họa sĩ ngôn từ” tài hoa mà còn là biểu hiện sâu sắc cảm hứng nhân văn của ông trong việc ngợi ca, đề cao vẻ đẹp, phẩm giá của người phụ nữ và gửi gắm nhiều giá trị nhân sinh khác nữa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đặng Thanh Lê (1998), *Giảng văn Truyện Kiều*, Nhà xuất bản Giáo dục.

Nguyễn Khắc Phi (Tổng chủ biên) (2015), *Ngữ văn 9* (Sách giáo khoa), Tập một, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Khắc Phi (Tổng chủ biên) (2015), *Ngữ văn 9* (Sách giáo viên), Tập một, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Trần Đình Sử (1999), *Mấy vấn đề thi pháp văn học trung đại Việt Nam*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.

Trao đổi về “*Truyện Kiều*”, *Vietnamsuhoc.com*, Theo nguồn Internet